

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2022/HS -ST**  
Ngày: 31/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Minh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

*-Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:*  
Bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST - HS ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST - HS ngày 17/5/2022 đối với bị cáo:

**Bùi Vinh Q**, sinh năm 1997; ĐKKHKT: Xóm T, xã C, huyện K, tỉnh H; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn T; Con bà: Bùi Thị V; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 20/2018/HSST ngày 04/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo Bùi Vinh Q:** Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 22/01/2022, tổ công tác Công an phường Đại Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực đường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Bùi Vinh Q điều khiển 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 19E1 – 189.59 có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, phát hiện Q thả từ tay trái xuống đất 03 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Yêu cầu Q tự nhặt 03 gói giấy nêu trên lên giao nộp cho tổ công tác và tự khai nhận đó là ma túy heroine Q vừa mua được, đang mang về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, niêm phong tang vật và dẫn giải Bùi Vinh Q cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

**Vật chứng thu giữ:**

- 03 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là heroine;
- 01 xe mô tô Honda Blade màu đen – trắng, biển kiểm soát 19E1 – 189.59;
- 01 điện thoại di động Nokia 1034 màu đen, không có vỏ, lắp sim 0337.417.149.

Tại Bản kết luận giám định số 1005/KLGD – PC09 ngày 30/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,806 gam.

**Quá trình điều tra xác định:**

Bùi Vinh Q nghiện hút nên thường tìm mua ma túy Heroine về để sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 22/01/2022, Q dùng số điện thoại 0337.417.149 gọi đến số 0335.137.826 (được bạn nghiện xã hội cho) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, người này đồng ý và hẹn Q đến ngõ 203 đường Tây Mỗ để giao dịch. Khi đến điểm hẹn, Q gọi đến số điện thoại trên và được người bán chỉ chỗ lấy 03 gói ma túy heroine (cất giấu trong bao thuốc lá) cạnh hàng rào gỗ. Sau đó, Q để lại 500.000 đồng (trong đó 300.000 đồng trả tiền mua ma túy và 200.000 đồng là tiền Q mua nợ ma túy trước đó) vào trong vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh rồi điều khiển xe về phòng ở Miêu Nha, Tây Mỗ. Khi đi đến trước số nhà 113 đường Tây Mỗ thì Q bị tổ công tác Công an phường Đại Mỗ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Vinh Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0335.137.826 đã bán ma túy cho Q (như Q khai). Quá trình điều tra, xác định người đứng tên thuê bao số điện thoại trên là chị Bùi Thị Điệp (Sinh năm 1996; Trú tại: Xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An). Chị Điệp khai không đăng ký sử dụng và không biết ai sử dụng số điện thoại trên. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho Q nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen - trắng, biển kiểm soát 19E1 - 189.59 thu giữ của Bùi Vinh Q khi bắt quả tang. Quá trình điều tra Bùi Vinh Q khai: mượn chiếc xe máy trên của anh Bùi Q Tại (Sinh năm 1974; Trú tại: Xã Toàn Thắng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương), anh Tại xuất trình đăng kí xe mang tên chị Phùng Thị Tầm (HKTT: T1 Quế Lâm, Đoan Hùng, Phú Thọ - nay là xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ), qua xác minh, xác định: Không có người nào tên Phùng Thị Tầm cư trú ở địa bàn trên. Mặt khác, kết quả tra cứu cho thấy số khung, số máy của chiếc xe trên là số nguyên thủy; xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do anh Tại không biết Bùi Vinh Q sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy nên ngày 19/4/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 57 trao trả lại chiếc xe trên cho anh Tại là chủ sở hữu hợp pháp. Anh Tại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 93/CT - VKSNTL ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bùi Vinh Q tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt: Bùi Vinh Q từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của Bùi Vinh Q; cán bộ Công an phường Đại Mỗ Phùng Đức Anh; Giám định viên phòng PC09 CATP Hà Nội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1034 không có vỏ.

Người bào chữa cho bị cáo Q trình bày quan điểm nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với Cách mạng. Đề nghị HĐXX xét xử dưới mức đề xuất của Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

**[2] Về nội dung:** Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản phạm pháp quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/01/2022, tại khu vực đường Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Bùi Vinh Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,806 gam ma túy loại heroin mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đại Mỗ phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, di hại cho thế hệ tương lai, là một trong những nguyên nhân gây bệnh AIDS và là mầm mống của các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có công với Cách mạng. Ông Bùi Văn Tú là ông nội của bị cáo (có xác nhận của chính quyền địa phương) được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **[3] Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của Bùi Vinh Q; cán bộ Công an phường Đại Mỗ Phùng Đức Anh; Giám định viên phòng PC09 CATP Hà Nội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1034 không có vỏ.

### **[4] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Bùi Vinh Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Vinh Q **24 (Hai mươi tư) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2022.

**Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của Bùi Vinh Q, cán bộ Công an phường Đại Mỗ Phùng Đức Anh; Giám định viên phòng PC09 CATP Hà Nội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1034 không có vỏ.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao, nhận vật chứng số 144 ngày 13/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- Toà án thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**Mai Thị Hương**

Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao, nhận vật chứng số 144 ngày 13/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thị Hương**













